

Số: /BVHTTDL-KHCNĐTMT
V/v tuyển chọn và cử ứng viên đi đào tạo
ở nước ngoài năm 2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Các cơ sở đào tạo, nghiên cứu văn hóa nghệ thuật;
- Các nhà hát, đơn vị biểu diễn nghệ thuật;
- Các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

Thực hiện Quyết định số 1189/QĐ-BVHTTDL ngày 26/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tuyển chọn và cử ứng viên đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài năm 2025 theo Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 19/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo tuyển sinh đi đào tạo dài hạn ở nước ngoài năm 2025 như sau:

1. Các lĩnh vực và ngành đào tạo

- **Âm nhạc:** Sáng tác âm nhạc, Piano, Thanh nhạc, Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, Kèn (Trombone, Fagotte, Trompette, Clarinet, Oboe, Flute, French horn), Gõ giao hưởng, Biểu diễn nhạc cụ Jazz, Công nghệ âm nhạc...
- **Sân khấu, Điện ảnh:** Đạo diễn Điện ảnh - Truyền hình, Quay phim, Nhiếp ảnh, Công nghệ Điện ảnh - Truyền hình, Quản lý sân khấu, Sản xuất phim, Biên tập truyền hình, Biên kịch, Diễn viên Kịch - Điện ảnh.
- **Mỹ thuật:** Hội họa, Đồ họa, Điêu khắc, Nghệ thuật chất liệu và thiết kế, Bảo quản tu sửa, phục chế tranh...
- **Múa:** Nghệ thuật Múa, Huấn luyện Múa, Biên đạo Múa.
- **Xiếc:** Nghệ thuật biểu diễn Xiếc.
- **Văn hóa:** Sáng tác văn học, Quản lý văn hóa và nghệ thuật, Quản lý các ngành công nghiệp văn hóa, Bảo tàng học, Nghiên cứu văn hóa, Nghiên cứu các ngành công nghiệp sáng tạo.

2. Chỉ tiêu, quốc gia cử đi đào tạo

- Tổng chỉ tiêu đào tạo: 59 chỉ tiêu. Trong đó, trình độ đại học: 35 chỉ tiêu; thạc sĩ: 17 chỉ tiêu; tiến sĩ: 07 chỉ tiêu.

- Các quốc gia dự kiến cử đi học: Liên bang Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Canada, New Zealand, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức... và một số quốc gia khác (Chi tiết tại Phụ lục số 01).

Lưu ý: Ứng viên cần tìm hiểu kỹ thông tin về cơ sở đào tạo, nước đăng ký dự tuyển (ngành/chuyên ngành dự tuyển; các điều kiện về chuyên môn và ngoại ngữ...) để có sự lựa chọn phù hợp với ngành/chuyên ngành được đào tạo và năng lực chuyên môn của ứng viên. Trường đăng ký dự tuyển phải thuộc danh sách các cơ sở đào tạo ở nước ngoài đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký kết hợp tác đào tạo, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận công nhận văn bằng.

Ứng viên có thể tham khảo danh sách các cơ sở đào tạo đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thỏa thuận ký kết hợp tác đào tạo tại *Phụ lục số 02*, danh sách các cơ sở đào tạo đã được Bộ cử du học sinh đi học tại *Phụ lục số 03*.

3. Đối tượng dự tuyển và tiêu chuẩn dự tuyển

3.1. Đối tượng dự tuyển

Giảng viên, giáo viên, nghiên cứu viên, công chức, viên chức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam đang học tập, công tác tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, các cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật trong cả nước; du học sinh Việt Nam đang học tập ở nước ngoài thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

3.2. Tiêu chuẩn dự tuyển

3.2.1. Tiêu chuẩn chung

Ứng viên dự tuyển đào tạo ở nước ngoài cần đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, đủ sức khỏe để đi học ở nước ngoài, không trong thời gian bị kỷ luật hay bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của cơ sở đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ IELTS 6.0 trở lên, trong đó không có kỹ năng nào dưới 5.5, có giá trị trong vòng 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

- Được đào tạo ngành/chuyên ngành phù hợp với ngành tuyển sinh. Có nguyện vọng được đi học tập ở nước ngoài và cam kết trở về phục vụ cho sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu, sáng tác, biểu diễn văn hóa nghệ thuật trong nước theo quy định; được gia đình cam kết bảo đảm và được cơ sở đào tạo/cơ quan công tác cử đi đào tạo bằng văn bản (đối với giảng viên, giáo viên, nghiên cứu viên, công chức, viên chức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên thuộc các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật ở trong nước); được gia đình cam kết bảo đảm (đối với du học sinh thuộc các cơ sở đào tạo ở nước ngoài).

- Đáp ứng các quy định hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức (đối với ứng viên là công chức, viên chức).

3.2.2. Tiêu chuẩn cụ thể đối với từng trình độ

a) Trình độ đại học

Các cá nhân dự tuyển trình độ đại học cần đáp ứng tiêu chuẩn chung và đáp ứng một trong những tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Sinh viên đại học hệ chính quy hoặc học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp bậc trung cấp, cao đẳng các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật trên cả nước được cử đi dự thi và đoạt giải quốc tế nhất, nhì, ba (hoặc đoạt các giải khuyến khích tại vòng chung kết các cuộc thi quốc tế của khu vực và thế giới); giải nhất, nhì, ba hoặc tương đương tại các hội thi tài năng văn hóa nghệ thuật, triển lãm mỹ thuật cấp quốc gia; chứng nhận giải thưởng có giá trị trong 3 năm kể từ ngày đoạt giải tính đến ngày nộp hồ sơ được ghi trong Thông báo tuyển sinh.

- Sinh viên đại học hệ chính quy, sinh viên thuộc các chương trình đào tạo

tài năng tại các trường đại học lĩnh vực văn hóa nghệ thuật trong nước đạt kết quả rèn luyện xếp loại khá trở lên, kết quả học tập môn chuyên ngành đạt loại giỏi trở lên của năm học hoặc của học kỳ liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển được ghi trong Thông báo tuyển sinh.

- Học sinh trung cấp hệ chính quy các trường đại học lĩnh vực văn hóa nghệ thuật trong nước (đã tốt nghiệp trung học phổ thông) đạt kết quả rèn luyện xếp loại khá trở lên, kết quả học tập môn chuyên ngành đạt loại giỏi trở lên của năm học hoặc của học kỳ liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển được ghi trong Thông báo tuyển sinh và được cơ sở đào tạo nước ngoài tiếp nhận đào tạo ở trình độ đại học.

- Du học sinh đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài có kết quả học tập môn chuyên ngành đạt loại giỏi hoặc tương đương trở lên, có nguyện vọng trở về phục vụ cho sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu, sáng tác, biểu diễn văn hóa nghệ thuật tại các đơn vị trong nước và được cơ sở đào tạo nước ngoài tiếp nhận đào tạo ở trình độ đại học hoặc được các cơ sở đào tạo trong nước đã cử đi học trung cấp, cao đẳng để nghị dự tuyển trình độ đại học.

b) Trình độ thạc sĩ

Các cá nhân dự tuyển trình độ thạc sĩ cần đáp ứng tiêu chuẩn chung tại và đáp ứng một trong những tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Giảng viên, giáo viên, nghiên cứu viên các cơ sở đào tạo, nghiên cứu văn hóa nghệ thuật trong nước, có bằng tốt nghiệp đại học từ loại khá trở lên hoặc kết quả học tập môn chuyên ngành đại học đạt loại giỏi trở lên và được cơ sở đào tạo, nghiên cứu đề nghị dự tuyển trình độ thạc sĩ và cam kết tiếp nhận lại sau tốt nghiệp.

- Công chức, viên chức, văn nghệ sĩ có bằng tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành phù hợp với các ngành tuyển sinh, có nguyện vọng đi học tập ở nước ngoài để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn để tiếp tục đóng góp cho sự nghiệp đào tạo, phát triển văn hóa nghệ thuật.

- Sinh viên đã tốt nghiệp đại học có kết quả rèn luyện xếp loại khá trở lên, điểm tốt nghiệp môn chuyên ngành đạt loại giỏi trở lên tại các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật trong nước có nguyện vọng đi học tập ở nước ngoài để về làm giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia, văn nghệ sĩ cho các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật và được các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật đề nghị dự tuyển trình độ thạc sĩ và cam kết xem xét tiếp nhận sau tốt nghiệp.

- Du học sinh đã tốt nghiệp đại học tại các cơ sở đào tạo ở nước ngoài có điểm tốt nghiệp môn chuyên ngành hoặc kết quả học tập môn chuyên ngành đạt loại giỏi hoặc tương đương trở lên được các cơ sở đào tạo nước ngoài tiếp nhận đào tạo trình độ thạc sĩ hoặc được cơ sở đào tạo trong nước đã cử đi học đại học để nghị dự tuyển trình độ thạc sĩ và cam kết xem xét tiếp nhận sau tốt nghiệp.

c) Trình độ tiến sĩ

Các cá nhân dự tuyển trình độ tiến sĩ cần đáp ứng tiêu chuẩn chung và đáp ứng một trong những tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Giảng viên, giáo viên, nghiên cứu viên các cơ sở đào tạo, nghiên cứu văn

hóa nghệ thuật trong nước đã có bằng thạc sĩ, được cơ sở đào tạo, nghiên cứu đề nghị dự tuyển trình độ tiến sĩ và cam kết tiếp nhận sau tốt nghiệp.

- Du học sinh tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài với kết quả học tập môn chuyên ngành đạt loại giỏi trở lên, được cơ sở đào tạo nước ngoài tiếp nhận đào tạo chuyển tiếp trình độ tiến sĩ và được cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật ở trong nước đề nghị dự tuyển trình độ tiến sĩ và cam kết tiếp nhận sau tốt nghiệp.

4. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển

4.1. Hồ sơ dự tuyển

a) Công văn của cơ quan quản lý trực tiếp cử dự tuyển (đối với trường hợp có cơ quan công tác);

b) Cam kết thực hiện trách nhiệm của người được cử đi dự tuyển theo yêu cầu của cơ quan quản lý trực tiếp (đối với trường hợp có cơ quan công tác);

c) Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp (đối với trường hợp có cơ quan công tác) hoặc xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với trường hợp không có cơ quan công tác);

d) Bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ chuyên môn, ngoại ngữ đáp ứng quy định của chương trình học bối cảnh;

đ) Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài;

e) Các giấy tờ khác (nếu có) theo yêu cầu của chương trình học bối cảnh và cơ quan cử đi học.

Hồ sơ đựng trong túi có kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo mẫu tại các Phụ lục kèm theo Thông báo này. Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không trả lại hồ sơ trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại website: <http://daotao-vhttdl.vn>).

4.2. Thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển

a) *Thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển cấp cơ sở:* Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyển chọn cấp cơ sở quy định.

b) Thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển cấp Bộ

Hồ sơ dự tuyển cấp Bộ là hồ sơ của các ứng viên đã được Hội đồng cấp cơ sở lựa chọn và được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyển chọn cấp cơ sở đề nghị. Thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển cấp Bộ thực hiện theo 3 đợt chính, cụ thể như sau:

- Đợt 1: Từ ngày 15/5/2025 đến ngày 30/5/2025.

- Đợt 2: Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2025.

- Đợt 3: Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 30/9/2025.

Ngoài 3 đợt chính nêu trên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vẫn tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của ứng viên từ các Hội đồng cấp cơ sở, trong đó ưu tiên các ứng viên đã nhận được thư mời của cơ sở đào tạo ở nước ngoài. Hạn cuối cùng nhận hồ sơ dự tuyển năm 2025 là ngày **28/11/2025**.

Địa chỉ nhận hồ sơ cấp Bộ: Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 51 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

5. Quyền và nghĩa vụ của người được cử đi đào tạo

5.1. Chế độ, chính sách đối với người được cử đi đào tạo ở nước ngoài

- Được hưởng chế độ tiền lương và các chế độ khác theo quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức, văn nghệ sĩ được cử đi đào tạo nếu đang làm việc tại cơ quan nhà nước, các đơn vị văn hóa nghệ thuật công lập.

- Được trả kinh phí đào tạo, phí triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, phí khác liên quan đến khóa đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc (nếu có) theo thỏa thuận với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

- Được cấp sinh hoạt phí đảm bảo cho nhu cầu nghiên cứu và học tập; phí mua 01 vé máy bay khứ hồi hạng phổ thông, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, bảo hiểm y tế và các khoản phí khác theo quy định hiện hành.

Lưu ý: Đối với các trường hợp đi du học ở Liên bang Nga, ứng viên chủ động chi phí vé khứ hồi và chi phí gia hạn visa sau năm học dự bị (đối với trình độ đại học).

5.2. Quyền của người được cử đi đào tạo

- Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định tại *mục 5.1* của Thông báo này.

- Được cơ quan, đơn vị nơi ứng viên học tập, làm việc tạo điều kiện, bố trí thời gian tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

- Được về nước thực tập, thu thập tài liệu để phục vụ chương trình học tập; được hưởng các kỳ nghỉ trong thời gian học tập theo quy định của cơ sở giáo dục nước ngoài; được về nước, đi thăm thân nhân ở nước khác (nước thứ ba) nếu được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại đồng ý.

- Được cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài bảo hộ về lãnh sự, bảo vệ quyền lợi chính đáng trong thời gian học tập ở nước ngoài theo quy định.

- Được tiếp nhận trở lại cơ quan, đơn vị đối với cá nhân là công chức, viên chức theo quy định hiện hành của pháp luật

- Được ưu tiên xem xét tuyển dụng vào các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật đối với cá nhân là văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đạt kết quả tốt theo quy định hiện hành của pháp luật.

5.3. Nghĩa vụ của người được cử đi đào tạo

- Chấp hành pháp luật Việt Nam, pháp luật và phong tục tập quán của nước sở tại; nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục nước ngoài và cam kết, quy định của cơ quan quản lý trực tiếp (đối với trường hợp có cơ quan công tác), cơ quan cử đi học.

- Thực hiện đăng ký công dân Việt Nam ở nước ngoài theo quy định hiện hành và cập nhật thông tin vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quy định tại Điều 4 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu và trao đổi học thuật.

- Không được tự ý bỏ học; thực hiện đúng quy định về thời gian học, trình độ đào tạo, ngành học, nước đi học và cơ sở giáo dục theo quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền.

- Gửi báo cáo tiến độ học tập và bản sao kết quả học tập có xác nhận của cơ sở giáo dục nước ngoài qua đường bưu điện hoặc trực tiếp cho cơ quan cử đi học sau mỗi kỳ học, năm học.

- Phải bồi hoàn chi phí đào tạo theo quy định nếu không hoàn thành nghĩa vụ học tập hoặc không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi tốt nghiệp.

- Thực hiện các quy định hiện hành về cán bộ, công chức, viên chức và các quy định của Đảng (đối với trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức và là đảng viên).

- Bảo vệ các tài liệu, thông tin có bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, thông tin bảo vệ chính trị nội bộ.

- Không lợi dụng việc học tập hay bất kỳ hình thức nào khác để thực hiện các hoạt động tuyên truyền, chống phá nhà nước Việt Nam, làm ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và nước đối tác.

Bộ Văn hóa, Thể thao, và Du lịch đề nghị các cơ quan, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ quan, đơn vị văn hóa nghệ thuật phổ biến rộng rãi Thông báo này tới các đối tượng có liên quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được đăng ký dự tuyển, quy định thời hạn nhận hồ sơ cấp cơ sở, tổ chức tuyển chọn cấp cơ sở và gửi danh sách kèm theo hồ sơ ứng viên, hồ sơ họp Hội đồng cấp cơ sở về Bộ theo đúng thời hạn và quy định dự tuyển nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục HTQT);
- Cổng thông tin điện tử Bộ VHTTDL;
- Trang tin điện tử Vụ KHCNĐTMT;
- Lưu: VT, KHCNĐTMT, PVH.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Tâm

PHỤ LỤC 01**CHỈ TIÊU VÀ QUỐC GIA CỦ ĐI ĐÀO TẠO NĂM 2025, ĐỀ ÁN 1437**

(Kèm theo Công văn số /BVHTTDL-KHCNĐTMT

ngày tháng năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Quốc gia	Chỉ tiêu theo từng trình độ đào tạo		
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1	Liên bang Nga	9	5	2
2	Trung Quốc	7	2	1
3	Anh	3	2	0
4	Hoa Kỳ	0	1	0
5	Pháp	1	1	1
6	Canada	3	3	2
7	New Zealand	2	0	0
8	Australia	1	0	0
9	Nhật Bản	1	0	0
10	Hàn Quốc	5	2	1
11	Đức	1	0	0
12	Các nước khác	2	1	0
Tổng:		35	17	7

* Chỉ tiêu đào tạo có thể điều chỉnh tùy thuộc nguồn tuyển sinh, tiêu chí lựa chọn của mỗi quốc gia cử đi học hoặc có thể điều chỉnh tùy theo trình độ đào tạo.

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI
ĐÃ VÀ ĐANG ĐƯỢC BỘ VHTTDL THỎA THUẬN, KÝ KẾT MOU
*(Kèm theo Công văn số /BVHTTDL-KHCNĐTMT
ngày tháng năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

TT	Cơ sở đào tạo	Quốc gia	Ghi chú
1.	Học viện Biểu diễn nghệ thuật Hồng Kong (The Hong Kong Academy for Performing Arts)	Trung Quốc	
2.	Đại học JeonJu (JeonJu University)	Hàn Quốc	
3.	Đại học Kookmin (Kookmin University)	Hàn Quốc	
4.	Đại học Chosun (Chosun University)	Hàn Quốc	
5.	Trường Đại học truyền thông và nghệ thuật Dong Ah (Dong-Ah Institute of Media and Arts (DIMA))	Hàn Quốc	
6.	Trường Nghệ thuật Busan (Busan Arts College)	Hàn Quốc	
7.	Trường Đại học Âm nhạc và Biểu diễn nghệ thuật Vienna (University of Music and Performing Arts Vienna)	Áo	
8.	Học viện Âm nhạc Liszt Ferenc (Liszt Ferenc Academy of Music)	Hungary	
9.	Đại học Montreal (University of Montreal)	Canada	
10.	Đại học Soas, Đại học Tổng hợp Luân Đôn (SOAS University of London)	Vương quốc Anh	
11.	Đại học Lincoln (University of Lincoln)	Vương quốc Anh	
12.	Viện Công nghệ Hoàng gia Melbourne (The Royal Melbourne Institute of Technology - RMIT)	Australia	
13.	Học viện Âm nhạc và Biểu diễn Nghệ thuật Australia (Australian Academy of Music and Performing Arts - AMPA)	Australia	
14.	Đại học Lund, Học viện âm nhạc Malmo (Lund Universityo Malmö Academy of Music)	Thụy Điển	
15.	Nhạc viện Saint Peterburg (Saint Petersburg State Conservatory)	Nga	
16.	Học viện Âm nhạc Nga Gnesin (Gnessin Russian Academy of music)	Nga	

PHỤ LỤC 03

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI
ĐÃ ĐƯỢC BỘ VHTTDL CỦ DU HỌC SINH ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**
*(Kèm theo Công văn số /BVHTTDL-KHCNĐTMT
ngày tháng năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

TT	Cơ sở đào tạo	Quốc gia	Ghi chú
1.	Học viện Biểu diễn nghệ thuật Hồng Kông (The Hong Kong Academy for Performing Arts)	Trung Quốc	
2.	Đại học Chosun	Hàn Quốc	
3.	Viện Công nghệ Hoàng gia Melbourne (The Royal Melbourne Institute of Technology - RMIT)	Australia	
4.	Học viện Âm nhạc và Biểu diễn Nghệ thuật Australia (Australian Academy of Music and Performing Arts - AMPA)	Australia	
5.	Đại học Melbourne (The University of Melbourne)	Australia	
6.	Trường Đại học Monash (Monash University)	Australia	
7.	Đại học Sydney (The University of Sydney)	Australia	
8.	Trường Nghệ thuật Quốc gia (National Art School)	Australia	
9.	Đại học Griffith (Griffith University)	Australia	
10.	Đại học Szeged (University of Szeged)	Hungary	
11.	Đại học Lincoln (University of Lincoln)	Vương quốc Anh	
12.	Đại học Nhạc kịch Hoàng gia xứ Wales (Royal Welsh College of Music & Drama-University of South Wales)	Vương quốc Anh	
13.	Đại học Huddersfield (University of Huddersfield)	Vương quốc Anh	
14.	Học viện Âm nhạc Hoàng gia (Royal Academy of Music)	Vương quốc Anh	
15.	Trường Âm nhạc Schulich, Đại học McGill (McGill University)	Canada	
16.	Đại học York (York University)	Canada	
17.	Đại học Windsor (University of Windsor)	Canada	
18.	Đại học Webster (Webster University)	Hoa Kỳ	
19.	Nhạc viện Saint Petersburg	Nga	
20.	Học viện Ba-le Boishol	Nga	